

Số: 121/2022/QĐST-DS

TL, ngày 28 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 195/2022/TLST-DS ngày 31/10/2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn* Bà Võ Thị Kim L, sinh năm 1969

Hộ khẩu thường trú: Số XYZ, ấp K, xã NĐ, huyện NB, thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: Số ABC, LVL, ấp K, xã NĐ, huyện NB, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Chị Nguyễn Thị Hương G, sinh năm 1998

Địa chỉ: Số ABC, LVL, ấp K, xã NĐ, huyện NB, thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn*: Ông Phạm Công H, sinh năm 1957

Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1955

Địa chỉ: Ấp THB, xã XT, huyện TL, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Phạm Công H và bà Nguyễn Thị N đồng ý có trách nhiệm trả cho bà Võ Thị Kim L số tiền 145.526.000 đồng (nợ gốc là 110.500.000 đồng, lãi 35.026.000 đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Về án phí hòa giải thành: Bà Võ Thị Kim L phải nộp 1.819.075 đồng, bà L đã dự nộp 2.946.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0005754 ngày 24/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện TL được chuyển thu án phí. Bà L được hoàn lại 1.126.925 đồng.

Ông H và bà N phải nộp 1.819.075 đồng, nhưng Ông H và bà N là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên được miễn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện TL;
- TAND TP Cần Thơ;
- Cơ quan THADS huyện TL;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Ngọc Diễm